

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn:* **Bà Trần Thị Minh C** – Sinh năm: 1970; Địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định.

\* *Bị đơn:* **Vợ chồng ông Hồ Ngọc A** – Sinh năm: 1967, **bà Hà Thị X** – Sinh năm: 1967; Cùng địa chỉ: Thôn ĐN, xã VH, huyện VT, tỉnh Bình Định.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Vợ chồng ông Hồ Ngọc A, bà Hà Thị X xác nhận có vay tiền và hiện còn nợ bà Trần Thị Minh C số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*). Nay bà Trần Thị Minh C và vợ chồng ông Hồ Ngọc A, bà Hà Thị X thống nhất thỏa thuận: Ông A, bà X có nghĩa vụ trả đủ số tiền trên thành 30 (*Ba mươi*) đợt cho bà C, cụ thể như sau:

- + Đợt 01: Ngày 15/11/2017 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 02: Ngày 15/12/2017 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 03: Ngày 15/01/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 04: Ngày 15/02/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 05: Ngày 15/3/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 06: Ngày 15/4/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 07: Ngày 15/5/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 08: Ngày 15/6/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 09: Ngày 15/7/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 10: Ngày 15/8/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 11: Ngày 15/9/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 12: Ngày 15/10/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 13: Ngày 15/11/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 14: Ngày 15/12/2018 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 15: Ngày 15/01/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 16: Ngày 15/02/2019 trả 2.000.000 đồng;

- + Đợt 17: Ngày 15/3/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 18: Ngày 15/4/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 19: Ngày 15/5/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 20: Ngày 15/6/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 21: Ngày 15/7/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 22: Ngày 15/8/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 23: Ngày 15/9/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 24: Ngày 15/10/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 25: Ngày 15/11/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 26: Ngày 15/12/2019 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 27: Ngày 15/01/2020 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 28: Ngày 15/02/2020 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 29: Ngày 15/3/2020 trả 2.000.000 đồng;
- + Đợt 30: Ngày 15/4/2020 trả 2.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà Trần Thị Minh C và vợ chồng ông Hồ Ngọc A, bà Hà Thị X không có tranh chấp cũng như yêu cầu nào khác.

*Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện các khoản đã thỏa thuận thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

*- Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

Vợ chồng ông Hồ Ngọc A, bà Hà Thị X phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước. Nhưng vợ chồng ông A, bà X thuộc diện hộ cận nghèo năm 2017, nên được miễn nộp tiền án phí. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho bà C theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03621 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự và người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + VPVT.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thanh Duân**